

Số: /TB-STC

Hà Tĩnh, ngày tháng 2 năm 2024

THÔNG BÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
Về việc giao thực hiện công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023 trên TABMIS

Thực hiện Văn bản số 7290/KBNN-KTNN ngày 15/12/2023 của Kho bạc Nhà nước về hướng dẫn công tác khóa sổ kế toán niên độ 2023;

Để thực hiện tốt các nội dung hướng dẫn, đề nghị Trưởng các phòng: Ngân sách, Ngân sách huyện xã, Hành chính sự nghiệp, Giá Công sản và Tài chính Doanh nghiệp; Tài chính đầu tư thực hiện các công tác khóa sổ kế toán niên độ năm 2023 trên TABMIS theo hướng dẫn tại Văn bản số 7290/KBNN-KTNN, Văn bản số 803/KBHT-KTNN ngày 18/12/2023 của Kho bạc Nhà nước Hà Tĩnh; trong đó, cần lưu ý một số nội dung:

1. Kiểm tra, rà soát toàn bộ dự toán cấp 0, dự toán của các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, tổng hợp chi ngân sách năm 2023 thuộc trách nhiệm cơ quan tài chính nhập vào TABMIS.

Phòng Ngân sách, Phòng Ngân sách huyện xã, Phòng Hành chính sự nghiệp, Giá Công sản và Tài chính Doanh nghiệp; Phòng Tài chính đầu tư kiểm tra, rà soát, đối chiếu số liệu theo các bước:

Bước 1: Đối chiếu số liệu dự toán đã nhập cho các đơn vị dự toán, đơn vị sử dụng ngân sách, yêu cầu đảm bảo số liệu khớp đúng với quyết định giao dự toán của cấp có thẩm quyền giao cho đơn vị vào TABMIS (bao gồm dự toán giao đầu năm, dự toán giao bổ sung trong năm; dự toán điều chỉnh trong năm; dự toán tạm ứng; dự toán ứng trước ngân sách năm sau; nguồn dự toán năm trước chuyển sang).

Phối hợp với các đơn vị dự toán kiểm tra, rà soát dự toán cấp trung gian của các đơn vị (cấp 1, 2, 3) với số liệu trên hệ thống TABMIS (nếu có).

Bước 2: Đối chiếu số liệu đã nhập dự toán cấp 0.

Trên cơ sở số liệu đề xuất phòng Ngân sách nhập cấp 0, số liệu đã nhập dự toán cho các đơn vị, các phòng thực hiện đối chiếu, tổng hợp số liệu đã nhập dự toán cấp 0 (*Chi tiết theo Phụ lục 01, Phụ lục 02*);

Bước 3: Theo chức năng quản lý, đề nghị các phòng kiểm tra, rà soát, báo cáo chi ngân sách cấp tỉnh theo nguồn ngân sách tỉnh năm 2023 đến hết ngày 31/1/2024; trong đó, yêu cầu xác định, báo cáo rõ dự toán được cấp năm 2023, kinh phí giải ngân trong năm 2023, kinh phí chuyển nguồn năm 2023 sang 2024

và dự toán bị huỷ bỏ (*Chi tiết theo Phụ lục 03*);

Số liệu báo cáo, tổng hợp gửi Phòng ngân sách **trước ngày 19/2/2023** và chịu hoàn toàn trách nhiệm về số liệu tổng hợp báo cáo.

3. Phòng Ngân sách phối hợp với Kho bạc Nhà nước tỉnh kiểm tra, đối chiếu về các nội dung sau:

- Số liệu chi ngân sách nhà nước bằng Lệnh chi tiền (bao gồm chi bằng Lệnh chi tiền kiểm soát dự toán, tạm ứng, ứng trước không kiểm soát dự toán).

- Số dự toán chi chuyển giao ngân sách trung ương cho ngân sách tỉnh theo: số dự toán chi chuyển giao chi tiết số đã giao, số đã rút dự toán, số dư dự toán còn lại, cụ thể:

 - + Dự toán chi chuyển giao trong năm.

 - + Dự toán chi chuyển giao thường xuyên, đầu tư xây dựng cơ bản ghi thu, ghi chi từ vốn vay ngoài nước giao trong năm (nếu có).

 - + Dự toán chi chuyển giao ghi thu, ghi chi từ nguồn vốn viện trợ không hoàn lại cho Việt Nam giao trong năm (nếu có).

 - + Dự toán chi chuyển giao từ nguồn vốn trái phiếu Chính phủ giao cho địa phương thực hiện (nếu có).

 - + Dự toán chi chuyển giao ứng trước.

- Kiểm tra, đối chiếu về số dư nợ vay của ngân sách địa phương, xử lý kịp thời những chênh lệch (nếu có);

- Xử lý các tài khoản tạm thu, tạm giữ của Sở Tài chính tại Kho bạc Nhà nước tỉnh theo quy định.

- Phối hợp với Kho bạc nhà nước tỉnh kiểm tra đối chiếu một số nhiệm vụ liên quan khác (nếu có).

4. Phối hợp với các đơn vị sử dụng ngân sách, KBNN tỉnh để phân tích nội dung các khoản phải nộp NSNN đối với số dư tài khoản tiền gửi không sử dụng tiếp phải nộp lại ngân sách nhà nước theo mục lục ngân sách.

Đôn đốc đơn vị sử dụng ngân sách gửi báo cáo chi tiết số dư theo Mục lục ngân sách nhà nước đến Kho bạc Nhà nước nơi giao dịch trước ngày 10/02/2024 để phối hợp thực hiện nộp lại ngân sách và hạch toán giảm chi hoặc giảm tạm ứng ngân sách theo quy định.

5. Kiểm tra, đối chiếu với KBNN tỉnh về số liệu tạm ứng ngân quỹ nhà nước, số tạm ứng quỹ dự trữ tài chính; tính toán chính xác số phải thu, số đã thu và số còn phải thu về phí tạm ứng ngân quỹ nhà nước (bao gồm phí trong hạn và phí quá hạn – nếu có); Xử lý kịp thời các khoản tạm vay, tạm ứng ngoài dự toán được cấp có thẩm quyền giao.

6. Kiểm tra, rà soát và xử lý các giao dịch dở dang về lệnh chi tiền và dự toán trên hệ thống TABMIS đảm bảo số liệu chính xác phục vụ công tác đối chiếu với KBNN khi thực hiện khóa sổ kế toán niên độ năm 2023 (theo hướng dẫn Công văn số 16864/BTC-KBNN ngày 25/11/2016 của Bộ Tài chính về việc tăng cường rà soát, xử lý giao dịch dở dang trên hệ thống TABMIS phục vụ cho công tác khóa sổ quyết toán cuối năm 2016).

7. Xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2023 sang năm 2024:

Các nội dung, thủ tục chuyển nguồn được thực hiện theo quy định tại: Luật NSNN và các Văn bản hướng dẫn, tiết b, c, d, đ, e, g điểm 1, điểm 2 Công văn số 15391/BTC-KBNN ngày 11/12/2018 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn xử lý chuyển nguồn ngân sách cuối năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau; điểm 4.1, Mục 4, Văn bản số 7290/KBNN-KTNN ngày 15/12/2023 của Kho bạc Nhà nước.

Đề nghị các Phòng căn cứ quy định nêu trên thực hiện rà soát, xác định, tổng hợp số dư kinh phí được chuyển nguồn sang năm 2024 cho các đơn vị sử dụng ngân sách, chủ đầu tư; các phòng gửi số liệu tổng hợp báo cáo về Phòng Ngân sách bằng văn bản trước **ngày 19/2/2024** và chịu hoàn toàn trách nhiệm về số liệu tổng hợp báo cáo. Phòng Ngân sách soát xét, tổng hợp, báo cáo Ban Giám đốc Sở trước ngày trước **ngày 23/2/2024**.

(Chi tiết theo Phụ lục 04 đính kèm)

Yêu cầu Trưởng các phòng tập trung tổ chức thực hiện kịp thời; Văn phòng Sở, Phòng Ngân sách theo dõi, đôn đốc các phòng thực hiện đảm bảo tiến độ và báo cáo Giám đốc kết quả thực hiện cụ thể./.

Nơi nhận:

- BGĐ Sở;
- Các phòng: VP; NSHX, HCSN;TCDN; TCĐT;
- Lưu: NS,VT.

GIÁM ĐỐC

Trịnh Văn Ngọc